TÌM HIỂU MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BẢO HIỂM XÃ HỘI NĂM 2024

LÊ THỊ HUYỀN TRÂN
Trường Đại học Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 20/02/2025. Sửa chữa xong 28/02/2025. Duyệt đăng 17/3/2025.

Abstract

On June 29, 2024, at the 7th Session, the 15th National Assembly passed the Social Insurance Law No. 41/2024/QH15 replacing the Social Insurance Law No. 58/2014/QH13. The Social Insurance Law 2024 takes effect from July 1, 2025. Compared to the Social Insurance Law 2014, the Social Insurance Law 2024 has many changes towards major goals. Within the scope of this article, the author introduces some basic new points, thereby contributing to improving the effectiveness of law application in practice.

Keywords: *Social Insurance Law, new points, compulsory social insurance, voluntary social insurance, maternity sickness regime, retirement insurance.*

1. Đặt vấn đề

Công dân có quyền được bảo đảm an sinh xã hội là nội dung đã được khẳng định trong Hiến pháp nước cộng hòa XHCN Việt Nam [1, Điều 34]. Để thực hiện tốt điều này, Đảng ta đã không ngừng đặt ra các mục tiêu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật về an sinh xã hội, trong đó quan trọng nhất là Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH). Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an sinh xã hội, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của đất nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh KT-XH Việt Nam đang trải qua những biến đổi sâu sắc, đặc biệt là dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và những thách thức mới từ đại dịch Covid-19, Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập như: mức độ bao phủ của BHXB còn thấp, đặc biệt là đối với nhóm lao động tự do và người lao động làm việc trong khu vực phi chính thức. Bên cạnh đó, quy định về quyền lợi của người lao động chưa hoàn toàn phù hợp với tình hình thực tế, khiến nhiều người dân chưa được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm. Hơn nữa, quá trình tham gia và thủ tục hưởng BHXH còn phức tạp, gây khó khăn cho người lao động đòi hỏi phải được nghiên cứu sửa đổi một cách toàn diện và kịp thời.

2. Sự cần thiết xây dựng Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024

Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 về cải cách chính sách BHXH đã đề ra 11 nội dung cải cách như: Xây dựng hệ thống BHXH đa tầng; Sửa đổi quy định về điều kiện thời gian tham gia BHXH tối thiểu để hưởng chế độ hưu trí; Mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc sang các nhóm đối tượng khác; Tăng cường sự liên kết, hỗ trợ giữa các chính sách BHXH cũng như tính linh hoạt của các chính sách nhằm đạt được mục tiêu mở rộng diện bao phủ; Cải cách trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách nhằm củng cố niềm tin, tăng mức độ hài lòng của người tham gia vào hệ thống BHXH; Thực hiện điều chỉnh lương hưu độc lập tương đối trong mối tương quan với tiền lương của người đang làm việc, thay đổi cách thức điều chỉnh lương hưu theo hướng chia sẻ….[2].

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp

Email: letran321993@gmail.com

liên quan trực tiếp đến việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về an sinh xã hội, trong đó có chính sách BHXH, như: "*Cải cách hệ thống BHXH đa tầng dựa trên nguyên tắc đóng - hưởng, chia sẻ - bền vững*" [3, tr. 150]; "*Hoàn thiện hệ thống luật pháp về BHXH, tiến tới thực hiện BHXH toàn dân. Phát triển hệ thống BHXH linh hoạt, đa dạng, đa tầng hiện đại, hội nhập quốc tế; kết hợp hài hòa nguyên tắc đóng góp và thụ hưởng; công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững. Tiếp tục hiện đại hóa quản lý BHXH theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2030 có khoảng 60% lực lượng lao động tham gia BHXH"* [3, tr. 270]; "*Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách và chế tài xử lý vi phạm thuộc các lĩnh vực liên quan như ... BHXH. Bảo đảm cân đối quỹ BHXH trong dài hạn; từng bước tách việc điều chỉnh lương hưu với điều chỉnh tiền lương của người đang làm việc; thực hiện điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu theo lộ trình. Phấn đấu đến năm 2025, tỉ lệ lao động trong độ tuổi tham gia BHXH là 45%"* [4, tr. 141].

Để bảo đảm an sinh xã hội theo Hiến pháp và thể chế hóa các nội dung cải cách cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 [5] thì việc ban hành Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 với nhiều điểm mới là rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 bảo đảm an sinh xã hội, phát triển hệ thống BHXH theo hướng đa dạng, linh hoạt, đa tầng, hiện đại, hội nhập quốc tế, tiến tới bao phủ BHXH đối với toàn bộ lực lượng lao động; sửa đổi căn bản các vướng mắc, bất cập từ thực tiễn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích, tạo sự hấp dẫn để thu hút người lao động tham gia BHXH; đồng thời, bảo đảm tốt nhất quyền lợi cho người lao động đang làm việc và người hưởng lương hưu; hoàn thiện quy định quản lý nhà nước và hệ thống tổ chức thực hiện chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, công khai, minh bạch [6].

3. Một số điểm mới của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 ra đời với nhiều điểm mới khắc phục những hạn chế, bất cập, tồn tại của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và góp phần thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về an sinh xã hội như:

3.1. Bổ sung trợ cấp hưu trí xã hội để hình thành hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng

Hệ thống BHXH đa tầng bao gồm: trợ cấp hưu trí xã hội; BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện; bảo hiểm hưu trí bổ sung để hướng tới bao phủ toàn dân. Trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 là loại hình BHXH do ngân sách nhà nước bảo đảm, được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát triển một phần từ quy định về trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người cao tuổi như sau: + Độ tuổi được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thấp hơn 5 tuổi so với tuổi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người cao tuổi hiện hành, cụ thể: *Công dân Việt Nam từ đủ 75 tuổi mà không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hằng tháng thì được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội. Công dân Việt Nam từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đáp ứng đủ điều kiện thì được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội* [7, Điều 21]; + Mức trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng do Chính phủ quy định phù hợp với điều kiện phát triển KT-XH và khả năng của ngân sách nhà nước từng thời kỳ. Định kỳ 03 năm, Chính phủ thực hiện rà soát, xem xét việc điều chỉnh mức trợ cấp hưu trí xã hội. Tùy theo điều kiện KT-XH, khả năng cân đối ngân sách, huy động các nguồn lực xã hội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định hỗ trợ thêm cho người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; + Người vừa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội vừa thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng thì được hưởng chế độ trợ cấp cao hơn; + Được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế khi đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, khi chết thì tổ chức, cá nhân lo mai táng được nhận hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định của pháp luật về người cao tuổi; + Xem xét điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội: Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội trên cơ sở đề nghị của Chính phủ phù hợp với điều kiện phát triển KT-XH và khả năng của ngân sách nhà nước từng thời kỳ.

3.2. Bổ sung quy định nhằm gia tăng sự liên kết giữa tầng trợ cấp hưu trí xã hội và bảo hiểm xã hội cơ bản

Bổ sung chế độ trợ cấp hằng tháng đối với người lao động không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội [7, Điều 23], cụ thể:

- Công dân Việt Nam đủ tuổi nghỉ hưu nhưng không đủ thời gian đóng để hưởng lương hưu và chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội nếu không hưởng BHXH một lần và không bảo lưu mà có yêu cầu thì được hưởng trợ cấp hằng tháng từ chính khoản đóng của mình. Thời gian hưởng, mức hưởng trợ cấp hằng tháng được xác định căn cứ vào thời gian đóng, căn cứ đóng BHXH của người lao động. Mức trợ cấp hằng tháng thấp nhất bằng mức trợ cấp hưu trí xã hội.

Trường hợp tổng số tiền tính theo thời gian đóng, căn cứ đóng BHXH của người lao động cao hơn số tiền tính mức trợ cấp hằng tháng bằng mức trợ cấp hưu trí xã hội tại thời điểm giải quyết hưởng cho khoảng thời gian từ khi đủ tuổi nghỉ hưu đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thì người lao động được tính để hưởng trợ cấp hằng tháng với mức cao hơn.

Trường hợp tổng số tiền tính theo thời gian đóng, căn cứ đóng BHXH không đủ để người lao động hưởng trợ cấp hằng tháng cho đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, nếu người lao động có nguyện vọng thì được đóng một lần cho phần còn thiếu để hưởng cho đến khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.

- Mức trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh khi Chính phủ thực hiện điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng.

- Trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng thì được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế; khi chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp một lần cho những tháng chưa nhận và được hưởng trợ cấp mai táng nếu đủ điều kiện theo quy định.

3.3. Mở rộng đối tượng được tham gia và thụ hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 mở rộng đối tượng được tham gia và thụ hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội bằng việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh; Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Người lao động làm việc không trọn thời gian; Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã không hưởng tiền lương [7, Điều 2].

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc tham gia BHXH bắt buộc đối với đối tượng khác mà có việc làm, thu nhập ổn định, thường xuyên trên cơ sở đề xuất của Chính phủ phù hợp với điều kiện phát triển KT-XH từng thời kỳ. Quy định này tạo điều kiện cho việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với các nhóm đối tượng khác phù hợp với sự thay đổi của quan hệ lao động, điều kiện phát triển KT-XH, đời sống của người lao động trong tương lai.

3.4. Bổ sung quyền thụ hưởng chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thay vì chỉ hưởng hai chế độ là hưu trí và tử tuất; bổ sung chế độ thai sản vào chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện; gia tăng cơ hội được hưởng lương hưu của người tham gia bảo hiểm xã hội

Để bảo vệ tốt nhất cho người lao động, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã bổ sung quyền thụ hưởng chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thay vì chỉ hưởng hai chế độ là hưu trí và tử tuất [7, Điều 42]. Pháp luật về chi trả chế độ ốm đau, thai sản được xây dựng trên tinh thần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, đặc biệt là các lao động nữ [8]. Vì vậy, cần mở rộng phạm vi đối tượng được hưởng mang tính bao quát như Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Người tham gia BHXH tự nguyện đáp ứng đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ cấp thai sản với mức là 02 triệu đồng cho mỗi con mới sinh do ngân sách nhà nước bảo đảm, người lao động không phải đóng thêm so với quy định hiện hành.

Lao động nữ là người dân tộc thiểu số hoặc lao động nữ là người dân tộc Kinh có chồng là người dân

tộc thiểu số thuộc hộ nghèo khi sinh con ngoài chế độ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 vẫn được hưởng chính sách hỗ trợ khác theo quy định của Chính phủ [7, Mục 1, Chương VI].

Gia tăng cơ hội được hưởng lương hưu của người tham gia BHXH thông qua việc giảm điều kiện về số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm [7, Điều 64]. Quy định này nhằm tạo cơ hội cho các đối tượng bắt đầu tham gia BHXH muộn (những người 45-47 tuổi mới bắt đầu tham gia) hoặc tham gia không liên tục hoặc làm công việc đặc thù có thời gian làm nghề ngắn dẫn đến khi đến tuổi nghỉ hưu vẫn không tích lũy đủ 20 năm đóng BHXH cũng có cơ hội được hưởng lương hưu hằng tháng và được bảo đảm bảo hiểm y tế. Quy định này cũng góp phần giảm số người hưởng BHXH một lần do đủ điều kiện hưởng lương hưu. Đối với người lao động có thời gian đóng BHXH dài hơn thì vẫn được hưởng lương hưu với tỷ lệ hưởng lương hưu cao hơn không thay đổi so với quy định hiện hành.

3.5. Bổ sung quy định nhằm gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận bảo hiểm xã hội một lần

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã có nhiều sửa đổi, bổ sung theo hướng gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích người lao động bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần. Người lao động đã chấm dứt tham gia BHXH mà có đề nghị thì được hưởng BHXH một lần nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: + Đủ tuổi hưởng lương hưu mà chưa đủ 15 năm đóng BHXH; + Ra nước ngoài để định cư; + Người đang mắc một trong những bệnh ung thư, bại liệt, xơ gan mất bù, lao nặng, AIDS; + Người có mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người khuyết tật đặc biệt nặng; + Người lao động có thời gian đóng BHXH trước ngày 01/7/2025, sau 12 tháng không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc mà cũng không tham gia BHXH tự nguyện và có thời gian đóng BHXH chưa đủ 20 năm; + Đối tượng thuộc lực lượng vũ trang khi phục viên, xuất ngũ, thôi việc không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc mà cũng không tham gia BHXH tự nguyện và không đủ điều kiện để hưởng lương hưu.

Người lao động không hưởng BHXH một lần mà bảo lưu thời gian đóng để tiếp tục tham gia thì có cơ hội được thụ hưởng các quyền lợi cao hơn như: 1) Khi tiếp tục tham gia được hưởng các chế độ với mức hưởng cao hơn do các chế độ đều tính theo thời gian đóng (ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp,..); 2) Được hưởng lương hưu với điều kiện dễ dàng hơn; 3) Trong thời gian hưởng lương hưu được quỹ BHXH đóng bảo hiểm y tế; 4) Được hưởng trợ cấp hàng tháng khi không đủ điều kiện hưởng lương hưu và chưa đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội; 5) Trong thời gian hưởng trợ cấp hằng tháng thì được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế. Ngoài ra, người lao động còn có cơ hội được hưởng chính sách hỗ trợ về tín dụng cho người lao động có thời gian đóng BHXH mà bị mất việc làm.

3.6. Một số điểm mới cơ bản khác của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024

- Đảm bảo tốt hơn quyền tham gia và thụ hưởng BHXH đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và người lao động nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam thông qua việc quy định linh hoạt hơn về đóng - hưởng, bổ sung quy định trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam là thành viên có quy định về thời gian tham gia BHXH của người lao động ở Việt Nam và ở nước ngoài được tính để xét điều kiện hưởng chế độ BHXH, người lao động khi đủ điều kiện có cơ hội được hưởng đồng thời chế độ hưu trí ở cả Việt Nam và nước mà Việt Nam có ký Điều ước quốc tế về BHXH.

- Nâng cao hiệu quả đầu tư quỹ BHXH, tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ BHXH thông qua việc mở rộng danh mục và phương thức đầu tư quỹ BHXH [7, Điều 122] như: 1) Đầu tư quỹ BHXH tại thị trường quốc tế là trái phiếu Chính phủ; 2) Ủy thác đầu tư tại thị trường trong nước, thị trường quốc tế; 3) Bổ sung quy định quản lý hoạt động đầu tư quỹ BHXH; 4) Bổ sung quy định việc duyệt, thẩm định, phê chuẩn quyết toán chi tổ chức và hoạt động BHXH; 5) Kiện toàn và nâng cao trách nhiệm của Hội đồng quản lý BHXH; 6) Quy định rõ hơn các cơ quan thực hiện quản lý nhà nước về tài chính BHXH, tài chính quỹ BHXH.

- Bổ sung 01 chương quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung [7, Chương VIII], trong đó quy định về đối tượng, nguyên tắc, quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung và chính sách của nhà nước đối với bảo hiểm hưu

trí bổ sung, tạo điều kiện cho người sử dụng lao động và người lao động có thêm sự lựa chọn tham gia đóng góp để được hưởng mức lương hưu cao hơn.

- Quy định cụ thể về "mức tham chiếu" thay cho "mức lương cơ sở". Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã quy định "mức tham chiếu" dùng để tính mức đóng, mức hưởng một số chế độ BHXH và do Chính phủ quyết định. Khi chưa bãi bỏ mức lương cơ sở thì mức tham chiếu quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 bằng mức lương cơ sở. Tại thời điểm mức lương cơ sở bị bãi bỏ thì mức tham chiếu không thấp hơn mức lương cơ sở tại thời điểm đó. Mức tham chiếu được điều chỉnh trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, tăng trưởng kinh tế, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và quỹ BHXH [7, Điều 141]. Bên cạnh đó, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 cũng quy định giao Chính phủ trình Quốc hội xem xét điều chỉnh một số quy định liên quan đến căn cứ đóng BHXH bắt buộc, cách tính mức bình quân tiền lương làm căn cứ tính lương hưu, trợ cấp BHXH và điều chỉnh tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc khi Nhà nước áp dụng chế độ tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thay thế cho hệ thống bảng lương hiện hành.

- Tăng cường tính tuân thủ pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động bằng việc dành riêng 01 chương để quy định quản lý thu, đóng BHXH [7, Chương IV]; làm rõ nội hàm và việc xử lý hành vi chậm đóng và hành vi trốn đóng BHXH [7, Điều 38, 39, 40, 41]. Bổ sung quy định trách nhiệm của cơ quan BHXH và các cơ quan có liên quan trong việc xác định và theo dõi đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, đôn đốc thực hiện trách nhiệm đóng BHXH bắt buộc [7, Điều 35]. Quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH, phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện và chậm đóng BHXH bắt buộc, trốn đóng BHXH bắt buộc trong phạm vi địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người tham gia và thụ hưởng quyền lợi BHXH thông qua việc bổ sung quy định giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH [7, Điều 26]; điều chỉnh, cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục thực hiện BHXH; bổ sung quy định về đánh giá sự hài lòng của người dân đối với việc tổ chức thực hiện chính sách, chế độ BHXH.

- Sửa đổi, bổ sung quy định của các chế độ BHXH phù hợp hơn với thực tiễn, bảo đảm tốt hơn quyền lợi của người lao động: Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024 đã kế thừa, phát triển những quy định hiện hành phù hợp đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, bảo đảm tính khả thi, dài hạn, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật. Cụ thể: + Bổ sung quy định về hưởng chế độ ốm đau đối với trường hợp nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau không trọn ngày [7, Điều 45]; + Người lao động được quỹ BHXH đóng bảo hiểm y tế trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng [7, Điều 119]; + Sửa đổi quy định thời gian hưởng chế độ ốm đau đối với người lao động nghỉ việc do mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày thống nhất tính theo năm [7, Điều 43]; + Bổ sung điều kiện hưởng chế độ thai sản khi sinh con đối với trường hợp phải nghỉ việc để điều trị vô sinh [7, Điều 50]; + Quy định trường hợp lao động nữ mang thai từ đủ 22 tuần tuổi trở lên đủ điều kiện quy định mà bị sảy thai, phá thai, thai chết trong tử cung, thai chết trong khi chuyển dạ thì lao động nữ và người chồng được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản như trường hợp lao động nữ sinh con [7, Điều 52]; + Sửa đổi quy định thời gian hưởng chế độ thai sản đối với trường hợp sau khi sinh con chết [6, Điều 53]; + Người lao động được quỹ BHXH đóng bảo hiểm y tế trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng [7, Điều 119]; + Quy định thống nhất với Bộ luật Lao động năm 2019 về tuổi nghỉ hưu, điều kiện về tuổi hưởng lương hưu; + Sửa đổi, bổ sung quy định về trợ cấp một lần khi nghỉ hưu để khuyến khích người lao động tiếp tục làm việc, đóng BHXH sau tuổi nghỉ hưu [7, Điều 68]; + Sửa đổi quy định về điều kiện về tuổi của thân nhân hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thống nhất, phù hợp với tuổi nghỉ hưu của Bộ luật Lao động năm 2019 [7, Điều 86]; + Sửa đổi quy định về quyền lựa chọn hưởng trợ cấp tuất hằng tháng hoặc một lần theo hướng tôn trọng quyền lựa chọn của thân nhân của người lao động, không phân biệt trường hợp nào; khi các thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì có quyền lựa chọn hưởng trợ cấp tuất hằng tháng hoặc lựa chọn hưởng trợ cấp tuất một lần theo hướng có lợi hơn [7, Điều 87, 88, 89].

Xem tiếp trang 316